

## NGHỊ QUYẾT 42/NQ-CP VỀ VIỆC TRIỂN KHAI MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẤP BÁCH TRONG PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 42/NQ-CP về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019.

Nghị quyết nêu rõ: Ngay khi có thông tin về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện tại các nước láng giềng vào tháng 8 năm 2018, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã đặc biệt quan tâm, chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương quyết liệt triển khai nhiều giải pháp, phòng chống dịch bệnh; nhờ vậy, đã làm hạn chế tốc độ lây lan và thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thời gian qua bộc lộ một số tồn tại, bất cập, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phòng, chống bệnh dịch như: Chưa huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc; cấp uỷ, chính quyền ở một số địa phương chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo sát sao; tổ chức xử lý tiêu hủy lợn bệnh chưa kịp thời, không bảo đảm yêu cầu, làm lây lan dịch bệnh, gây ô nhiễm môi trường và gây bức xúc cho cộng đồng; việc bố trí nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch chưa kịp thời, thiếu nhất quán; hiện tượng trục lợi chính sách hỗ trợ tiêu hủy lợn xảy ra ở một số nơi;... Do đó, từ tháng 2/2019 đến nay, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại hầu hết các tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước, phải tiêu hủy trên 2,3 triệu con lợn.

Do tính chất nguy hiểm của vi rút Dịch tả lợn Châu Phi, hiện chưa có vắc xin phòng bệnh, chưa có thuốc điều trị; vi rút có khả năng tồn tại lâu ngoài môi trường và có sức đề kháng rất cao, đường lây truyền rất đa dạng, khó kiểm soát; nước ta còn trên 2,4 triệu hộ chăn nuôi lợn nhỏ lẻ, mật độ chăn nuôi rất cao; việc thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và ngăn chặn các yếu tố làm lan truyền mầm bệnh gặp nhiều khó khăn; thời tiết diễn biến rất phức tạp, tạo điều kiện rất thuận lợi cho vi rút Dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục lây lan, gây bệnh. Nhận định trong thời gian tới, nguy cơ bệnh Dịch

tả lợn Châu Phi tiếp tục phát sinh và lây lan nhanh và lan tỏa đến các địa bàn chưa có dịch; tái phát tại các địa phương đã qua 30 ngày; xâm nhiễm vào các cơ sở chăn nuôi lợn tập trung, quy mô lớn; ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến phát triển chăn nuôi lợn, gây thiệt hại to lớn về kinh tế, ảnh hưởng lớn đến môi trường và đời sống của người dân.

Để khắc phục tình trạng trên và thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Trong đó, Chính phủ yêu cầu từng thành viên Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tích cực, trách nhiệm, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 34-CT/TW; chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 7/3/2019; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 2/2/2019, Công điện 1194/CD-TTg ngày 12/9/2018, Công điện 667/CD-TTg ngày 4/6/2019.

Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi phải xây dựng kế hoạch tổng thể và kịch bản phòng, chống bệnh dịch với nhiều tình huống khác nhau; các cấp địa phương từ tỉnh đến huyện, xã, thôn, doanh nghiệp chăn nuôi và hộ gia đình phải có kế hoạch phòng chống dịch phù hợp với tình hình cụ thể và từng giai đoạn.

### **Hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi**

Nghị quyết nêu rõ, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, cụ thể, hỗ trợ người chăn nuôi, hộ nông dân, chủ trang trại, gia trại, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi (gọi chung là cơ sở chăn nuôi) có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh Dịch

tả lợn Châu Phi với mức hợp lý trên cơ sở giá thành, chi phí chăn nuôi lợn và phù hợp cho từng loại lợn (đối với lợn nái, lợn đực giống đang khai thác được mức hỗ trợ cao hơn các loại lợn khác).

Việc triển khai hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, dưới sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp và người dân, không để xảy ra hiện tượng trục lợi chính sách.

Hỗ trợ doanh nghiệp chăn nuôi nhỏ và vừa theo tiêu chí quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa là công ty con hoặc là công ty có vốn cổ phần chi phối của doanh nghiệp lớn) có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn châu Phi với mức hỗ trợ bằng 30% mức hỗ trợ cho chủ cơ sở chăn nuôi nêu trên nhưng tối đa không quá 30% số lỗ do dịch bệnh sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng và tiền bồi thường bảo hiểm (nếu có).

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo tiêu chí quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa là công ty con hoặc là công ty có vốn cổ phần chi phối của doanh nghiệp lớn) và chủ hộ nuôi giữ lợn giống cụ kỵ, ông bà với mức 500.000 đồng/con lợn đến ngày 31/12/2019 nhằm nâng cao các biện pháp an toàn sinh học, sát trùng tiêu diệt các loại mầm bệnh đảm bảo duy trì đàn lợn giống phục vụ tái đàn khi kiểm soát được dịch bệnh.

Nguyên tắc, trình tự, thủ tục hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

Về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương, với các tỉnh miền núi, Tây Nguyên, ngân sách trung ương hỗ trợ 80% mức ngân sách nhà nước hỗ trợ thiệt hại.

Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương còn lại: Với các tỉnh, thành phố có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương từ 50% trở lên, chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để thực hiện; các tỉnh, thành phố có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương dưới 50%: Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% phần hỗ trợ từ ngân sách nhà

nước; các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách còn lại: Ngân sách trung ương hỗ trợ 70% phần hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

Các địa phương huy động thêm tối đa 70% Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh để hỗ trợ thiệt hại do dịch tả lợn châu Phi.

Trường hợp các địa phương có mức độ thiệt hại lớn, nếu phần ngân sách địa phương đảm bảo vượt quá nguồn lực của địa phương (gồm: 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương (bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã) và 70% Quỹ dự trữ tài chính địa phương, ngân sách trung ương sẽ bổ sung thêm phần chênh lệch vượt quá nguồn lực của địa phương để các tỉnh, thành phố có đủ nguồn để thực hiện.

#### **Kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy mạnh cấu trúc lại ngành chăn nuôi**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng thể và kịch bản phòng, chống bệnh dịch với nhiều tình huống khác nhau; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương về công tác phòng, chống dịch.

Bên cạnh đó, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy mạnh cấu trúc lại ngành chăn nuôi, đa dạng hóa vật nuôi, trước mắt tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm, thủy sản,... để bù đắp thiếu hụt sản phẩm thịt lợn nhằm phục vụ tốt đời sống người dân; chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành có liên quan khẩn trương tổ chức triển khai nghiên cứu, sản xuất vắc xin và hệ sinh thái các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trước ngày 25/6/2019.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện việc duy trì, kiên trì, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống các cơ quan thú y Trung ương như hiện nay và các địa phương theo quy định của Luật thú y, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Chỉ thị 34-CT/TW của Ban Bí thư,

Chỉ thị số 04/CT-TTg và Công điện số 667/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tổ chức thông tin, tuyên truyền và giải thích rõ cho người dân về chính sách và mức hỗ trợ có liên quan đến Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, Nghị quyết số 16/NQ-CP và các nội dung của Nghị quyết này.

#### **Khuyến khích thu mua lợn sạch, không nhiễm bệnh để tiêu thụ, cấp trữ đông**

Bộ Công Thương chỉ đạo Sở Công Thương đôn đốc, theo dõi việc khuyến khích các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn triển khai thực hiện việc thu mua lợn sạch, không nhiễm bệnh để tiêu thụ, cấp trữ đông nhằm giảm thiểu lây lan dịch bệnh, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi để giữ ổn định giá lợn không bị xuống thấp trong giai đoạn trước mắt và có nguồn thực phẩm an toàn cung cấp cho nhu cầu thị trường trong thời gian tới; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc, không bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

Bộ Tài chính căn cứ quy định tại Nghị quyết này và số thực chi từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng bị thiệt hại do dịch bệnh gây ra do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo (có xác nhận của Kho bạc Nhà nước), xem xét, hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho từng địa phương và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện. Trường hợp dịch bệnh xảy ra ở phạm vi lớn, ngân sách địa phương không đủ nguồn lực để thực hiện phòng, chống dịch, căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Tài chính thực hiện bổ sung một phần kinh phí cho địa phương để thực hiện (tối đa 70% mức ngân sách trung ương hỗ trợ). Sau khi địa phương có báo cáo kết quả thực hiện chi ngân sách cho công tác phòng, chống dịch tả lợn châu Phi, Bộ Tài chính sẽ bổ sung thêm (trường hợp thiếu kinh phí) hoặc thu hồi (trường hợp dư kinh phí) theo quy định.

Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các giải pháp tổng thể về xử lý tiêu hủy lợn phù hợp với từng quy mô, cấp độ và địa bàn nhằm bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh và không làm ô nhiễm môi trường.

Ngân hàng nhà nước Việt Nam tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chính sách, biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người chăn nuôi và doanh nghiệp bị thiệt hại do ảnh hưởng

của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, đặc biệt hỗ trợ cho các cơ sở nuôi giữ đàn giống cụ kỵ, ông bà để cung cấp con giống phát triển sản xuất sau khi dịch bệnh được khống chế.

#### **Thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác cho người dân**

Chính phủ yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác cho người dân theo nguyên tắc vừa đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, vừa bảo vệ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thịt lợn, tránh gây hoang mang trong xã hội; về chính sách hỗ trợ của nhà nước theo nguyên tắc nhà nước và người chăn nuôi cùng chia sẻ những gánh nặng về kinh tế do phát sinh dịch bệnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư về việc kiên trì, củng cố hệ thống thú y các cấp theo đúng quy định của Luật thú y, tăng cường năng lực thú y các cấp đủ sức thực thi nhiệm vụ; chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện công tác phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi và hỗ trợ chủ chăn nuôi có lợn bị tiêu hủy.

Quyết định hoặc trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định mức hỗ trợ kinh phí cho cán bộ thú y và những người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật, với mức không thấp hơn ngày công lao động phổ thông tại địa phương; khuyến khích các cơ sở, doanh nghiệp tổ chức thu mua, giết mổ, cấp đông thịt lợn sạch nhằm bình ổn thị trường.

Thực hiện công khai chính sách và mức hỗ trợ trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại thôn, xã, bảo đảm hỗ trợ trực tiếp đến chủ chăn nuôi bị thiệt hại; kinh phí cho công tác phòng, chống dịch và mức bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo quy định. Sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát lãng phí và xảy ra tiêu cực.

Tổ chức xử lý tiêu hủy lợn bệnh kịp thời, bảo đảm yêu cầu không để lây lan dịch bệnh, không để gây ô nhiễm môi trường; tổ chức tốt công tác kiểm dịch vận chuyển động vật, kiểm soát giết mổ, mua bán thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn đúng quy định của pháp luật hiện hành, theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

**TX (Theo baohinhphu.vn)**

## ĐOÀN VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO THĂM MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP TẠI HÀ NỘI



Ngô Văn Quý cùng các sở ngành đã dẫn Đoàn đại biểu văn phòng Trung ương đảng nhân dân cách mạng Lào đi thăm mô hình chăn nuôi bò BBB tại xã Thuận Mỹ và mô hình trồng bưởi Diễn tại xã Vật Lại, huyện Ba Vì.

Đây là những mô hình sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn huyện Ba Vì. Mô hình bò BBB của hộ gia đình anh Vũ Kim Tuyên cho thu nhập từ 800 triệu đến 1 tỷ đồng/năm và mô hình trồng bưởi diễn của ông Chu Trọng Nhung với hơn 1.000 gốc bưởi Diễn đem lại hiệu quả kinh tế hàng tỷ đồng mỗi năm.

Thay mặt Đoàn đại biểu Văn phòng T.Ư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, đồng chí Chấn-Tha-ban Lat-Ta-Na-vông chia sẻ những ấn tượng tốt đẹp về những thành tựu phát triển nông nghiệp của Hà Nội, đồng thời, bày tỏ mong muốn tìm hiểu, học hỏi những kinh nghiệm thực tiễn của Việt Nam. Đặc biệt, chú trọng sự hợp tác về chăn nuôi bò giữa tỉnh Xay som bon và Thủ đô Hà Nội./.

**Lê Văn Lào**

Vừa qua Đoàn đại biểu Văn phòng T.Ư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào do đồng chí Chấn-Tha-ban Lat-Ta-Na-vông, Đảng Ủy viên Thường trực, Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào làm Trưởng đoàn đã có buổi đi thăm mô hình sản xuất nông nghiệp tại Hà Nội, trong khuôn khổ chuyến thăm tại Việt Nam.

Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội

## HÀ NỘI BÀN GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BỀN VỮNG



tại 19.200 hộ nuôi, ước tính thiệt hại khoảng trên 600 tỷ đồng.

Tại hội nghị, các nhà quản lý, doanh nghiệp, người chăn nuôi đã chỉ ra nhiều giải pháp quan trọng, theo đó chăn nuôi bền vững trong tình hình dịch bệnh tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp như hiện nay, Hà Nội cần tập trung phát triển chăn nuôi theo vùng, xã trọng điểm và chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư. Tập trung vào sản xuất con giống và đẩy mạnh phát triển chuỗi liên kết chăn nuôi, tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, phát triển chăn nuôi theo hướng đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn sinh học và gắn với ứng dụng công nghệ cao.

Nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển chăn nuôi bền vững, tại hội nghị đã diễn ra lễ ký kết biên bản phối hợp giữa các đơn vị, gồm: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, Trung tâm Phát triển Nông nghiệp Hà Nội, Chi cục Chăn nuôi - Thú y Hà Nội về đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm thịt an toàn chăn nuôi theo chuỗi; cung ứng sản phẩm thịt đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối..../.

**Huy Hoàng**

Trước những diễn biến phức tạp của bệnh dịch tả lợn châu Phi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị bàn các giải pháp phát triển chăn nuôi bền vững trên địa bàn Thủ đô.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Huy Đăng cho biết: Do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi, ngành chăn nuôi lợn của Hà Nội bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tính đến ngày 12/6, dịch tả lợn châu Phi đã làm mất và tiêu hủy 350.000 con, chiếm 22,5% tổng đàn

## TỔNG KIỂM TRA VẬN HÀNH CỤM CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI PHÂN LỮ SÔNG ĐÁY



Thực hiện quy trình vận hành cụm công trình đầu mối phân lũ sông Đáy ban hành theo Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 4/5/2016 của UBND Thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp & PTNT vừa tổ chức tổng kiểm tra vận hành cụm công trình đầu mối phân lũ sông Đáy.

Trong 3 ngày tổng kiểm tra vận hành cụm công trình, đối với công trình đập Đáy, Ban Quản lý công trình phân lũ sông Đáy đã hạ 6 cửa từ cao trình 10,35m xuống cao trình 9,0m; nâng 6 cửa từ cao trình 9,0m lên cao trình 13,9m; hạ 6

cửa từ cao trình 13,9m xuống cao trình 12,9m. Đối với công trình Vân Cốc, đã nâng toàn bộ 26 cửa từ cao trình 12,0m lên cao trình 14,2m; đồng thời, hạ 26 cửa từ cao trình 14,2m xuống cao trình 12,0m.

Qua kiểm tra vận hành cho thấy, trong quá trình vận hành đập Đáy không chịu áp lực nước, 6 cửa van xuất hiện tiếng kêu to, kết cấu thép cửa van một số vị trí bị gỉ rỉ, 12 cụm pully hồ thể thương lưu đập Đáy bị kẹt không hoạt động, Gioăng cao su tấm 2 đầu cửa van bị lão hoá rạn nứt. Trong khi đó, tại vị trí các tấm thép nền cửa thuộc cống Vân Cốc phần lớn đã bị ăn mòn, chân tấm thép khe phai ở hầu hết cửa van đã bị han gỉ. Tuy nhiên, quá trình vận hành thử cho thấy cụm công trình vẫn vận hành tốt.

Để cụm công trình đầu mối phân lũ sông Đáy bảo đảm ổn định và sẵn sàng thực hiện lệnh chuyển lũ từ sông Hồng vào sông Đáy, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND Thành phố, Bộ Nông nghiệp & PTNT bố trí kinh phí để đầu tư cải tạo, nâng cấp cụm công trình đập Đáy và cống Vân Cốc với kinh phí dự kiến khoảng 280 tỷ đồng./.

**Huy Hoàng**

## TẬP HUẤN PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT TRONG CHĂN NUÔI



Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Tổ chức quốc tế về phúc lợi động vật (HSI) và Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tổ chức chương trình Tập huấn phúc lợi động vật trong chăn nuôi và kỹ thuật xử lý/tiêu hủy nhân đạo để việc tiêu hủy lợn mắc dịch tả lợn châu Phi (DTLCP) theo đúng hướng dẫn của cơ quan thú y nhưng vẫn đảm bảo về phúc lợi động vật.

Hiện nay, tình hình DTLCP vẫn diễn biến

hết sức phức tạp. Ngoài việc thiệt hại về kinh tế, việc tiêu hủy lợn không đúng cách đã và đang ảnh hưởng lớn đến môi trường và làm dịch bệnh ngày càng khó kiểm soát. Do đó, vấn đề tiêu hủy lợn mắc DTLCP theo đúng hướng dẫn của cơ quan thú y nhưng vẫn đảm bảo về phúc lợi động vật là rất cần thiết.

Phó giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Huy Đăng cho biết: Trên địa bàn Hà Nội, DTLCP đã làm mất và tiêu hủy 429.029 con, chiếm 22,9% tổng đàn. Về việc tiêu hủy lợn ngay từ đầu, Hà Nội đã dùng ngay máy chích ngất bằng điện, đảm bảo tính nhân đạo đối với lợn phải tiêu hủy.

Chương trình tập huấn dưới sự giảng dạy và hướng dẫn của các chuyên gia về phúc lợi động vật giàu kinh nghiệm. Theo đó, các chuyên gia đã hướng dẫn cách xử lý, tiêu hủy nhân đạo đối với lợn mắc bệnh, giới thiệu thực hiện máy sốc điện gây chết trong xử lý/tiêu hủy và hướng dẫn các bước chuẩn bị thực hiện tiêu hủy tại hiện trường./.

**Lê Văn Lào**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP KỸ THUẬT THÂM CANH LÚA MÙA 2019**

Do đặc điểm thời tiết sản xuất vụ mùa thường có nhiệt độ cao, mưa to kéo dài, thời gian sinh trưởng của lúa ngắn hơn vụ xuân. Vì vậy để thâm canh lúa mùa đạt hiệu quả và năng suất cao, chúng tôi khuyến cáo bà con nông dân miền Bắc thực hiện một số biện pháp kỹ thuật như sau:

**1. Làm ruộng:**

Phát quang cỏ bờ, nhặt sạch cỏ dại - ốc bươu vàng, làm đất kỹ, be bờ giữ nước 3 - 5cm, bón phân lót trước khi bừa lần cuối và để lắng bùn trước khi cấy.

**2. Kỹ thuật cấy:**

- Tuổi mạ: 12 - 18 ngày.  
- Thời vụ: Cấy tốt nhất từ 18/6 đến 25/6, nên kết thúc cấy xong trước ngày 30/6/2019.

- Khi thời tiết râm mát xúc mạ đi cấy, cấy thẳng hàng, nông tay để lúa đẻ nhánh thuận lợi, cấy theo băng luống, mỗi luống rộng 1,4 - 1,5 m, hàng băng rộng 25 cm.

- Xúc mạ đến đâu cấy hết đến đó, tuyệt đối không để mạ qua đêm và tránh mạ dập nát thân - rễ, làm lúa chậm hồi phục.

- Mật độ cấy: Tuỳ theo giống lúa, tuổi mạ, chân đất, lượng phân bón để định mật độ cấy cho phù hợp.

+ Đối với lúa thuần: 35 - 40 khóm/m<sup>2</sup> x 1 - 2 dảnh/khóm..

+ Đối với lúa lai: Cây 30 - 35 khóm/m<sup>2</sup> x 1 dảnh/khóm.

**3. Lượng phân bón/sào (360 m<sup>2</sup>):**

Tuỳ theo từng giống lúa, chân đất và nhu cầu của cây lúa để tăng giảm lượng phân bón cho phù hợp. Trong điều kiện đất đai có độ màu mỡ trung bình, lượng phân bón như sau:

- Phân chuồng hoai mục: 200 - 300 kg (Nếu không có phân chuồng có thể thay thế bằng phân hữu cơ vi sinh: 30 - 35kg)

- Vôi bột : 10 - 15 kg
- Lân : 10 - 15 kg
- Đạm urê : 6 - 7 kg
- Kaly : 5 - 6 kg.

Đối với lúa lai: Tăng 10 - 15% lượng phân bón so với lúa thuần.

Có thể thay phân đơn bằng phân NPK tổng hợp chuyên dùng cho lúa, lượng bón theo chỉ dẫn ghi trên bao bì của nhà sản xuất.

**4. Kỹ thuật bón phân:**

Do thời gian sinh trưởng của lúa mùa ngắn,

thời tiết diễn biến phức tạp, vì vậy phương pháp bón phân cần linh hoạt, bón theo phương châm nặng đầu, nhẹ cuối để lúa đẻ nhánh gọn và tập trung đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón, cụ thể như sau:

- Bón phân lót trước khi bừa cấy: Bón 100% phân chuồng, vôi bột và phân Lân + 40% đạm.

- Bón thúc lần 1: Khi cây lúa bén rễ hồi xanh (5 - 7 ngày sau cấy), bón 50% lượng phân đạm + 50% lượng phân Kali kết hợp cào cỏ sục bùn, phá váng và tía dặm.

- Bón thúc lần 2 (Bón đón đòng): Bón hết lượng phân còn lại, kết hợp nhặt cỏ dại và dọn sạch cỏ bờ (nếu có).

- Nếu lúa có màu vàng gừng, lá ngắn (Biểu hiện thiếu đạm) bón thêm 0,5 - 1 kg Urê/sào.

Chú ý: Ở giai đoạn lúa đẻ nhánh cần kết thúc bón phân đạm chậm nhất là 15 ngày sau cấy.

**5. Dặm tía:**

Những ruộng lúa bị mất khoảng như ngập úng cục bộ, ốc bươu vàng, chuột phá hoại hoặc ngộ độc hữu cơ..., trước khi bón phân thúc lần 1 hoặc sau khi bón phân xong cần dặm tía ngay để đảm bảo mật độ và giúp ruộng lúa phát triển đồng đều.

**6. Điều tiết nước:**

- Sau khi cấy giữ mực nước nông 2 - 3 cm, nhằm tạo điều kiện cho ruộng lúa đẻ nhánh, sinh trưởng phát triển tốt.

- Thời kỳ cuối đẻ nhánh nên tháo cạn nước phơi ruộng hoặc giữ mực nước sâu 15 - 20 cm trong khoảng 7 - 10 ngày, để hạn chế lúa đẻ nhánh vô hiệu; sau đó đưa nước vào ruộng ở mức 2 - 3 cm, không để ruộng khô hạn hoặc ngập úng.

**7. Phòng trừ sâu, bệnh:**

Cần thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến thời tiết và thông báo sâu bệnh hại lúa của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại địa phương để có biện pháp phòng trừ kịp thời một số loại sâu bệnh phát sinh gây hại lúa mùa như:

- Giai đoạn cấy - sau cấy: Ốc bươu vàng, chuột.
- Giai đoạn lúa đẻ nhánh: Sâu cuốn lá nhỏ.
- Giai đoạn lúa đứng cái làm đòng: Sâu đục thân, sâu cuốn lá, đốm sọc vi khuẩn, bạc lá, khô vằn, rầy nâu.
- Giai đoạn lúa trổ - chín: Sâu đục thân, khô vằn, rầy nâu.../.

**Nguyễn Thị Thanh Hiếu**

**DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
(TỪ NGÀY 01 ĐẾN NGÀY 10 THÁNG 7 NĂM 2019)****1. Xu thế thời tiết 10 ngày:**

Ngày 01, khu vực chịu ảnh hưởng rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ, khu vực có mưa, mưa rào và dông. Đồng thời xuất hiện một xoáy thuận nhiệt đới hình thành trên Biển Đông, có hướng di chuyển theo hướng Tây bắc, có khả năng ảnh hưởng đến Bắc Bộ khoảng ngày 03-04/7. Từ ngày 07-10/7, ảnh hưởng vùng áp thấp phía tây phát triển và mở rộng về phía đông nam, khu vực có nắng nóng.

**2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:**

Ngày 01: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 03 - 05: Nhiều mây, có mưa, sau tăng

lên mưa vừa, mưa to và dông. Gió Tây bắc sau chuyển Đông nam cấp 3 - 4. Trong mưa dông khả năng có tố, lốc và gió giật mạnh.

Các ngày khác: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm có mưa rào và dông vài nơi, trong đó ngày 07-10/7 có nắng nóng. Gió Tây nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 29.0 - 30.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 80 - 150 mm, có nơi lớn hơn.

Độ ẩm trung bình: 78 - 83%.

Tổng số giờ nắng: 40 - 45 giờ.

**Theo Đài KTTV KVĐB Bắc bộ**

**TĂNG CƯỜNG PHÁT TRIỂN THỦY LỢI NHỎ VÀ NỘI ĐỒNG**

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa có Chỉ thị số 3837/CT-BNN-TCTL về việc tăng cường phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Theo đó, Bộ Nông nghiệp & PTNT yêu cầu Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan: Rà soát, đánh giá thực trạng công trình và tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn; xác định quy mô thủy lợi nội đồng, phân cấp quản lý công trình thủy lợi; tổ chức thực hiện việc thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở; củng cố năng lực các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

Bộ Nông nghiệp & PTNT cũng yêu cầu các tỉnh, thành phố bố trí nguồn lực để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng (kênh bê tông lắp ghép cấu kiện đúc sẵn, đường ống...); áp dụng kỹ thuật tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (tưới nhỏ giọt, phun mưa, nông lộ phơi...). Bên cạnh đó, các tỉnh, thành phố tăng cường công tác bảo vệ công trình và chất lượng nước trong công trình thủy lợi; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.../.

**NT (Theo Hà Nội mới)**

**HUY ĐỘNG CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀO CUỘC, QUYẾT LIỆT PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI**

UBND TP Hà Nội ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND, triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 20/5/2019, của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Theo đó, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi. Cụ thể: Tổ chức tuyên truyền kịp thời Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 20/5/2019, của Ban Bí thư Trung ương

Đảng, Nghị quyết số 42/NĐ-CP, ngày 18/6/2019, của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo liên quan trên phương tiện thông tin đại chúng, trên các trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để phổ biến sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố nhằm đảm bảo hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống, khống chế dịch bệnh.

Rà soát những tồn tại, bất cập, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trong thời gian qua theo chỉ đạo của Chính phủ nêu tại Nghị quyết số 42/NĐ-CP ngày 18/6/2019

của Chính phủ. Tổ chức thực hiện việc khắc phục, chấn chỉnh kịp thời, hiệu quả những tồn tại, hạn chế (nếu có) tại cơ quan, đơn vị. Rà soát, xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch tổng thể về phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi; kế hoạch phải đảm bảo đủ các nguồn lực cần thiết phục vụ phòng, chống dịch bệnh như nhân lực, kinh phí, vật tư, hóa chất...; phù hợp với với đặc điểm tình hình, tính chất của dịch bệnh, điều kiện thực tế của các vùng, địa phương, đơn vị, đảm bảo khả thi, đúng quy định của pháp luật. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

Bên cạnh đó, củng cố hệ thống thú y các cấp và tăng cường năng lực hệ thống thú y cơ sở đủ sức thực thi nhiệm vụ. Thành lập, tổ chức các đoàn công tác đến các địa phương, cơ sở đơn đốc, chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Huy động các lực lượng tại chỗ của địa phương, đơn vị (kể cả lực lượng công an, quân đội, dân quân... khi cần thiết) trong công tác phòng, chống, xử lý bệnh dịch.

Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là lực lượng tiêu hủy lợn bệnh, lực lượng chốt kiểm dịch. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, giết mổ lợn, tiêu thụ sản phẩm từ lợn, đặc biệt tại địa phương có dịch; tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ và sản phẩm lợn âm tính với vi rút gây bệnh dịch tả lợn châu Phi; giảm áp lực về nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh từ đó giảm số lượng bệnh phải tiêu

## TIÊU CHÍ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂN NUÔI

Ngày 14/6, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3215/QĐ-UBND về việc ban hành Danh mục các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội và tiêu chí sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của thành phố Hà Nội.

Theo đó, tiêu chí sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi được quy định cụ thể như sau:

1. Khu chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao đáp ứng các điều kiện sau:

- Trong quy hoạch sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung của Thành phố.

- Quy mô như sau:

+ Diện tích từ 10ha trở lên

+ Chăn nuôi một loại gia súc, gia cầm đạt số lượng: 150 con bò sữa trở lên; 300 con bò

hủy, góp phần giảm thiểu tổn thất về kinh tế và ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác hướng dẫn, tuyên truyền, đơn đốc người chăn nuôi chủ động áp dụng các biện pháp vệ sinh phòng dịch, các biện pháp an toàn sinh học, không được chủ quan, lơ là, không sử dụng thức ăn dư thừa, chưa qua xử lý nhiệt trong chăn nuôi lợn; tập trung bảo vệ đàn lợn, đặc biệt là các đàn lợn giống cụ kỵ, ông bà, bố mẹ... để phục vụ tái đàn khi hết dịch

Nghiên cứu, từng bước thực hiện tái cấu trúc ngành chăn nuôi theo hướng phát triển bền vững, an toàn dịch bệnh và đa dạng hóa chủng loại sản phẩm chăn nuôi; đẩy mạnh phát triển các loại vật nuôi khác nhằm bù đắp thiếu hụt thịt lợn; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, chăn nuôi VietGap để đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố yêu cầu các cấp, các ngành coi công tác phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn châu Phi là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người chăn nuôi trong thời điểm hiện nay và thời gian tới; phải huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, quyết liệt chỉ đạo, điều hành triển khai công tác phòng, chống, khống chế dịch bệnh với phương châm "dập dịch như chống giặc"; phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống, khống chế dịch bệnh./.

**TX (Theo Cổng GTĐT HN)**

sinh sản và bò thịt trở lên; 10.000 con lợn sinh sản và lợn thịt trở lên; 50.000 con gà trở lên.

- Các tổ chức, cá nhân trong khu chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao được tổ chức thành hợp tác xã, doanh nghiệp hoặc có hợp đồng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ổn định với tổ chức, cá nhân khác.

- Có hệ thống thu gom, quản lý chất thải; thu gom, xử lý nước thải chung trong khu đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường.

2. Trang trại, hộ chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao đáp ứng các điều kiện sau:

- Trang trại trong quy hoạch sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung của Thành phố, đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13 tháng 4 năm

2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hộ gia đình sản xuất trong khu chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao.

- Trang trại, hộ sản xuất trong khu chăn nuôi có tối thiểu 01 người làm trực tiếp có trình độ chuyên môn kỹ thuật về chăn nuôi, thủy sản từ trung cấp trở lên hoặc có chứng chỉ đào tạo về chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao.

- Thực hiện ứng dụng các thiết bị, công nghệ sau:

+ Sử dụng giống có năng suất, chất lượng cao, an toàn dịch bệnh đảm bảo các tiêu chuẩn về giống theo quy định; sử dụng các giống ưu thế lai, sản phẩm giống công nghệ cao như: Tinh phân ly giới tính, tinh đông lạnh, cấy truyền phôi.

+ Ứng dụng kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến (hệ thống chuồng kín điều tiết nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng; hệ thống chuồng trại đảm bảo chắc chắn, thông thoáng, dễ vệ sinh, có hệ thống chống nóng vào mùa hè, chống lạnh vào mùa đông; hệ thống máng ăn, máng uống, thu gom

trứng tự động hoặc bán tự động; thiết bị chế biến, bảo quản thức ăn thô xanh, thiết bị vắt sữa tự động, thiết bị bảo quản sữa; ứng dụng phần mềm quản lý trong việc nuôi dưỡng, chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh) phù hợp với từng đối tượng vật nuôi để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm.

+ Sử dụng các loại thức ăn công nghiệp, thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn vi sinh có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu sinh trưởng, phát triển của gia súc, gia cầm.

+ Sử dụng công nghệ chuẩn đoán nhanh bệnh đối với vật nuôi, các loại vắc xin, thuốc thú y, chế phẩm sinh học có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng, liều lượng theo quy định trong phòng, chống dịch bệnh.

+ Có hệ thống thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường./.

**TX (TH)**

## CẤP BỔ SUNG 202 TẤN HÓA CHẤT VÀ 6.721 TẤN VÔI BỘT ĐỂ PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Báo cáo về diễn biến và kết quả công tác phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn thành phố.

Theo đó, trong ngày 21/6, bệnh dịch tả lợn châu Phi tiếp tục phát sinh tại 285 hộ chăn nuôi thuộc 18 quận, huyện, thị xã; làm mắc bệnh, tiêu hủy 7.920 con lợn. Lũy kể đến nay, bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn thành phố đã xảy ra tại 24.327 hộ chăn nuôi (chiếm 30,1% tổng số hộ, cơ sở chăn nuôi) ở 2.189 thôn, tổ dân phố của 442 xã, phường, thị trấn thuộc 24 quận, huyện, thị xã (Long Biên, Đông Anh, Hoàng Mai, Gia Lâm, Sóc Sơn, Quốc Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Trì, Chương Mỹ, Thạch Thất, Hoài Đức, Phúc Thọ, Đan Phượng, Hà Đông, Ứng Hòa, Mê Linh, Bắc Từ Liêm, Ba Vì, Tây Hồ, Thanh Oai, Mỹ Đức, Sơn Tây, Nam Từ Liêm); làm mắc bệnh và tiêu hủy 414.013 con lợn (chiếm 22,1 % tổng đàn lợn). Tổng số lợn nái mắc bệnh, tiêu hủy là 53.965 con, chiếm 13% tổng số lợn mắc bệnh, tiêu hủy.

Ngoài các đợt vệ sinh, khử trùng tiêu độc đại trà, đến nay, thành phố và chính quyền địa phương đã cấp bổ sung 202 tấn hóa chất và 6.721 tấn vôi bột để khử trùng, tiêu độc ổ dịch và nơi nguy cơ cao. Cùng với đó, Sở Nông nghiệp & PTNT đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã tập trung tăng cường kiểm tra,

giám sát chặt chẽ bệnh dịch đến từng hộ chăn nuôi; phát hiện và xử lý sớm, triệt để ngay từ giờ đầu, hướng dẫn triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống, xử lý bệnh theo quy định.

Sở Nông nghiệp & PTNT cũng tích cực phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các lò giết mổ, buôn bán, kinh doanh, vận chuyển gia súc, sản phẩm gia súc trên địa bàn. Tiếp tục duy trì hoạt động các chốt kiểm dịch động vật tại các đầu mối giao thông ra vào thành phố. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định pháp luật. Phối hợp các cơ quan thông tin truyền thông của Trung ương và thành phố hướng dẫn cụ thể về chuyên môn, kỹ thuật phòng chống dịch bệnh; tuyên truyền để người tiêu dùng không "quay lưng" lại với thịt lợn.

Đáng chú ý, Sở Nông nghiệp & PTNT chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh để các cơ quan, người dân nắm bắt tình hình, không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, như: Đại, cúm gia cầm, tai xanh, lở mồm long móng theo quy định./.

**NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT HẠN CHẾ TÁC HẠI CỦA CHUỘT ĐỐI VỚI SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2019

Theo báo cáo của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, tính đến ngày 25/6/2019, diện tích lúa mùa đã cấy trên địa bàn Thành phố là 42.386,1 ha đạt 48,2% kế hoạch, dự kiến kết thúc gieo cấy trước 05/7/2019. Chuột đã bắt đầu gây hại nhẹ trên mạ và lúa mới cấy. Để diệt trừ chuột nhằm ngăn chặn mức độ gây hại đến sản xuất vụ mùa năm 2019, cần áp dụng đồng thời nhiều biện pháp cùng một lúc thì mới có hiệu quả cao, cụ thể như:

- Biện pháp canh tác: làm mất nơi cư trú của chuột bằng cách kiểm tra và phá hủy những nơi chuột trú ẩn, dựa vào tập tính không đi lùi và tìm chỗ chui khi có vật cản nên dùng nylon để bao xung quanh ruộng và đặt lồng để bắt chuột. Nếu có nước thì có thể giữ ở mức cao trong giai đoạn lúa làm đòng và trở để gom chuột lên chỗ cao rồi tổ chức săn bắt.

- Biện pháp thủ công: bắt diệt chuột bằng cách tìm và đào hang, đổ nước, hun khói, xông hơi bằng đất đèn (khí đá), đốt rơm trộn ớt khô... hiện nay trên thị trường có bán viên thuốc xì gà diệt chuột của Công ty thuốc trừ sâu Sài Gòn rất tiện dụng và hiệu quả, bịt các góc ngách, rồi đốt một viên xì gà bỏ vào hang, thuốc bốc khói có lưu huỳnh xông vào hang khiến chuột bị ngạt thở rồi chết, bằng cách này sẽ diệt chuột được cả hang, không gây ô nhiễm lại rất dễ thao tác, dùng chớ săn đuổi... Dùng các loại bẫy để bắt như bẫy bán nguyệt, bẫy lồng sập, bẫy dính... Vì chuột là

động vật rất tinh khôn nên cần nguy trang cẩn thận như dùng mồi nhử thích hợp (khoai lang, sắn tươi, ngô, cua, cá,...) đặt bẫy sát bờ ruộng, ở những nơi có chuột thường qua lại...

- Biện pháp sinh học: Dùng bả diệt chuột sinh học BCS, Biorat hoặc KillRat 0,005% đặt nơi có chuột thường qua lại, khoảng 5 - 6 m đặt 1 mô bả, mỗi mô bả khoảng 5-10 gam, số mô bả và lượng bả cần linh động tăng giảm theo mật độ chuột và mức độ gây hại.

- Biện pháp hoá học: Chỉ sử dụng bả thuốc hoá học ở những nơi xa khu dân cư, nơi đang bị chuột phá hại trầm trọng, chuột có thói quen là nếm thử thức ăn có độc hay không, do đó cần đặt bả mồi không có thuốc liên tiếp 3 - 5 ngày để đánh lừa, làm chuột mất cảnh giác, sau đó thì dùng bả mồi có dùng thuốc. Sử dụng các loại thuốc: Storm, Rat K 2%D, ... để diệt chuột; cách sử dụng: Dùng lúa luộc nhẹ cho nứt vỏ trấu để làm mồi, trộn 1 gói thuốc Rat K 2%D 10 gam trộn với 0,5 kg mồi, khi trộn xong là đem đặt thành từng mô ở những nơi chuột thường qua lại, tùy theo mật độ và mức độ gây hại của chuột mà tăng hoặc giảm lượng mồi bả cho phù hợp, cần chú ý đây là loại thuốc độc nên chỉ sử dụng ở nơi xa khu dân cư, thông báo cho người dân biết nơi có đặt bả mồi độc, thu gom mồi thừa và xác chuột chôn cẩn thận để đảm bảo an toàn cho người, động vật nuôi và môi trường./.

**TX (TH)**

## ĐỊA CHỈ XANH:

### VUA DÚI GIỐNG Ở XỨ ĐÒAI

Dúi là món ăn đặc sản vì thịt thơm ngon, giá thịt dúi luôn ở mức cao, từ 400.000 - 500.000 đồng/kg. Anh Nguyễn Văn Chiến ở phường Viên Sơn, TX Sơn Tây, Hà Nội đã phát lên nhờ nuôi dúi.

Nhận thấy dúi là động vật dễ nuôi, chi phí đầu tư thấp, chu kỳ nuôi ngắn, nhanh thu hồi vốn, tốn ít nhân công và thời gian chăm sóc, anh Nguyễn Văn Chiến đầu tư nuôi dúi (chuột nứa) cho hiệu quả kinh tế cao.

Theo anh Chiến, dúi hiếm khi mắc bệnh, lượng thức ăn tiêu thụ trong ngày

của chúng cũng rất ít. Thức ăn của dúi chủ yếu từ phụ phẩm nông nghiệp như ngọn mía, cỏ voi, tre và ngô... Bình quân 1 ngày, dúi trưởng thành tiêu thụ khoảng 200g thức ăn.

"Đầu tư chuồng nuôi dúi rất đơn giản, có thể tận dụng nhà ở, nhà bếp hoặc chuồng nuôi heo cũ, đảm bảo kín đáo, mưa không dột và không gió lùa. Các ô chuồng nuôi được tận dụng từ gạch lát nền loại, giá rẻ, có kích thước từ 0,5 - 0,6 m quây lại. Vệ sinh chuồng trại cũng không mất thời gian, chỉ cần dọn 2 lần/tuần. Điều đặc

biệt ở loài này là phân của chúng không mùi, không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Sau khi nuôi thử nghiệm, đến nay gia đình Chiến luôn duy trì khoảng 100 con dúi trưởng thành và sinh sản. Chiến cho biết: "Dúi mẹ thường đẻ 3 lứa/năm, mỗi lứa từ 2-3 con. Dúi thương phẩm nuôi khoảng 8 tháng, nặng từ 1,3-1,5kg có thể xuất bán. Hiện giá bán dúi giống khoảng 1,4 triệu đồng/cặp, mỗi năm anh thu nhập khoảng 250-300 triệu đồng."

Lựa chọn phân khúc thị trường của mình là cung cấp con dúi giống đã thuần hóa.

Anh Chiến xác định, khó khăn nhất trong nuôi dúi hiện nay là việc lựa chọn ra những

con giống tốt để sinh sản và tăng quy mô đàn. Vì vậy anh rất chú trọng tới khâu này.

Hiện tại, do diện tích nuôi nhỏ nên số dúi giống mà anh Chiến nuôi được vẫn không đáp ứng đủ cho nhu cầu của thị trường.

Anh Chiến kỳ vọng trong thời gian tới sẽ mở rộng được quy mô sản xuất để cung cấp cho nông dân có nhu cầu.

Để biết thông tin chi tiết về con giống và được hỗ trợ kỹ thuật nuôi dúi, khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ: Anh Nguyễn Văn Chiến, phố Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Điện thoại: 0326686966

**TT (Theo Báo NNVN)**

## CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

### THS. NGUYỄN NGỌC SƠN - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y HÀ NỘI

**Câu hỏi:** Sau khi nuôi được 1- 2 tháng thì đàn vịt có hiện tượng bị phù nề, sưng chân. Xin hỏi chuyên gia đây là bệnh gì và biện pháp khắc phục?

**Trả lời:**

Với những triệu chứng trên thì phải dựa vào tỷ lệ mắc bệnh, tỷ lệ chết và một vài triệu trứng điển hình nữa mới có thể chẩn đoán được bệnh.

Nhưng nếu đàn vịt trên chưa được tiêm phòng vắc xin bệnh dịch tả vịt thì có thể đàn vịt này đã nhiễm bệnh Dịch tả vịt.

Để phòng bệnh dịch tả Vịt: chuồng trại phải khô ráo, thoáng mát, ẩm về mùa đông, mát về mùa hè. Diện tích chuồng nuôi phải phù hợp với quy mô chăn nuôi; con giống phải nhập con giống khoẻ mạnh, có nguồn gốc rõ ràng...

- Tiêm phòng vắc xin dịch tả vịt:

Vắc xin được pha loãng với nước sinh lý vô trùng đã được làm mát sao cho 0,5 ml dung dịch tiêm chứa 1 liều vắc xin, tiêm dưới da hoặc tiêm bắp thịt ức.

+ Tiêm lần 1: đối với vịt con được sinh ra từ đàn bố mẹ đã được tiêm phòng vắc xin dịch tả vịt thì tiêm lần 1 lúc vịt được 2 tuần tuổi; đối với vịt con được sinh ra từ đàn bố mẹ chưa được tiêm phòng vắc xin dịch tả vịt thì tiêm lần 1 lúc vịt được 1 tuần tuổi.

+ Tiêm lần 2: thực hiện sau khi tiêm lần 1 được 2 - 3 tuần.

+ Tiêm lần 3: với vịt giống, vịt đẻ tiêm vào lúc vịt được 5 tháng tuổi (trước khi đẻ bói) sau đó tiêm nhắc lại trước mỗi vụ đẻ kế tiếp.

**Bệnh dịch tả vịt là bệnh do vi rút, nên không có thuốc điều trị đặc hiệu.**

Khi đàn vịt bị bệnh phải thực hiện nuôi nhốt; thu gom những con ốm, chết để tiêu hủy; vệ sinh chuồng trại, thu gom phân rác để ủ hoặc chôn; phun thuốc sát trùng chuồng trại, tẩy uế, sát trùng toàn bộ dụng cụ chăn nuôi.

\* Tiêm bắp thịt hoặc dưới da kháng thể Hanvet KTV với liều như sau:

- Vịt dưới 2 tuần tuổi: tiêm 1 ml/con, sau 3 ngày tiêm lại 1 ml/con.

- Vịt trên 2 tuần tuổi: tiêm 1,5-2 ml/con, sau 3 ngày tiêm lại 1,5-2 ml/con.

- Có thể cho uống liều gấp đôi liều tiêm.

Sau khi sử dụng kháng thể 7-10 ngày, dùng vắc xin dịch tả vịt tiêm phòng cho toàn đàn.

\* Nếu không có kháng thể có thể dùng vắc xin dịch tả vịt tiêm thẳng vào ổ dịch với liều gấp 2 lần bình thường. Sau 7 - 8 ngày những con mang mầm bệnh sẽ chết, những con chưa nhiễm bệnh sẽ có miễn dịch chống lại bệnh. Những vịt qua khỏi chỉ nuôi thịt, không dùng làm giống. Bổ sung đường Gluco, chất điện giải, giải độc gan, thận (dùng Bbomplex-C với liều 2g/1 lít nước; dùng Sorbitol với liều 2g/1 lít nước uống; dùng men saccharo với liều 1kg/50-75kg thức ăn)/.

### NGƯỜI CỰU CHIẾN BINH LÀM GIÀU TỪ NHÃN HIỆU ĐẶC SẢN CHÙA HƯƠNG

Trong thời gian qua, Hội Cựu chiến binh xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức đã xây dựng những mô hình, cách làm phù hợp với đặc điểm của địa phương, giúp nhiều hội viên vươn lên làm giàu, trở thành tỷ phú tại địa phương. Tiêu biểu trong số đó là cựu chiến binh Vương Ngọc Kiên ở thôn Đục Khê.

Hội Cựu chiến binh xã Hương Sơn hiện có gần 900 hội viên, trong đó gần 500 hội viên có các mô hình phát triển kinh tế cho thu nhập bình quân từ 300 đến 500 triệu đồng/năm nhờ các mô hình kinh tế rừng, đồi, ao chuồng kết hợp với trồng cây đặc sản tại địa phương. Ông Nguyễn Quốc Việt - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Hương Sơn cho biết: "Không biết từ khi nào, rau sắng, củ mài, quả mơ chua... đã trở thành món ăn nổi tiếng của núi rừng Hương Sơn, là món quà không thể thiếu của du khách thập phương mỗi khi hành hương về miền đất này". Những năm gần đây, xã Hương Sơn tích cực phát triển mô hình trồng rau sắng gắn với bảo vệ rừng giúp người dân nâng cao thu nhập. Quan trọng hơn, đây còn là phương án bảo tồn nguồn gen quý của loài cây đặc sản này.

Cựu chiến binh Vương Ngọc Kiên ngoài thu nhập ổn định từ 5.000 gốc cây rau sắng, ông còn gắn liền với đặc sản mơ Hương Tích. Nhờ thổ nhưỡng đặc biệt của vùng núi đá vôi với diện tích 3,4ha hiện nay gia đình ông đang trồng 500 gốc mơ (trong đó có 3 cây cổ trên 70 năm tuổi, 200 gốc 4 năm tuổi còn lại mới trồng được 2 năm). Ông Kiên chia sẻ: "Vụ mơ năm nay gia đình tôi đã thu được hơn 500 kg mơ, chín đến đâu có người đặt mua hết đến đó, không có mà bán. Mơ chùa Hương nổi tiếng khắp đất Bắc bởi quả to, hạt nhỏ, cùi dày và mọng nước, vị chua nhẹ, thanh mà không gắt như các nơi khác nên bán rất được giá, khách đến tận vườn có thể vừa chụp ảnh vừa hái mua với giá bán 100.000đ/kg".

Quả mơ là món quà quý của Hương Sơn, thường được các vị khách mua về làm quà dùng để làm nước giải khát hay chế biến thành rượu mơ. Cùng với mơ và rau sắng, gia đình ông Kiên còn sở hữu một vườn dược liệu rộng lớn dưới tán rừng.

Ông Kiên cho biết thêm: "Tôi trồng 43 loại cây dược liệu, trong đó có nhiều cây rất quý hiếm và cần được bảo tồn, một số cây trồng phổ biến như địa liền, gừng gió, tam thất nam, sâm đại hành, sạ đen, sả, đơn tướng quân, cỏ xước, thiên niên kiện, mạch môn... Gia đình tôi làm nghề chữa bệnh từ cây dược liệu này đến đời tôi là 3 đời nên các cây dược liệu này phục vụ nguyên liệu cho tôi làm nghề bốc thuốc chữa bệnh và đổ buôn cho các hộ cất hàng bán cho du khách đến chùa Hương, mỗi năm trừ chi phí cũng cho thu nhập 300 triệu đồng".

Cùng với đó, hàng năm gia đình ông phối hợp với Hội đồng y huyện Mỹ Đức tổ chức khám bệnh và tặng những gói quà miễn phí bằng thuốc đông y cho các gia đình chính sách, người cao tuổi, hộ nghèo trên địa bàn huyện, cũng có những trường hợp ở Hải Phòng, Bắc Ninh đến gặp ông chữa bệnh nhưng khó khăn về kinh tế đều được ông chữa khỏi mà không lấy tiền. Như trường hợp Chị Phạm Thị Hè (ở Tiên Lãng - Hải Phòng) bị bệnh viêm đa khớp, teo liệt hai chân không đi lại được nhưng được ông cứu mang, chữa khỏi mà không lấy tiền công, tiền thuốc.

Không chỉ làm kinh tế giỏi, ông Kiên còn gương mẫu, nhiệt tình tham gia các phong trào của hội và địa phương phát động. Tích cực chia sẻ kinh nghiệm cho các hội viên và bà con trong xã để áp dụng làm theo đạt hiệu quả kinh tế cao, góp phần làm giàu chính đáng. Nói về mong muốn cũng như dự định thời gian tới để tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất, ông Kiên mong muốn được vay vốn với lãi suất ưu đãi, thời hạn kéo dài hơn để đầu tư vào phát triển thêm cây, con giống mới và mở rộng quy mô. Sản vật từ rừng nhiều là vậy nhưng thị trường tiêu thụ vẫn chủ yếu trông vào du khách trong mùa lễ hội chùa Hương. Hi vọng với nhãn hiệu độc quyền cây rau sắng Chùa Hương vừa được công bố sẽ tạo điều kiện thuận lợi liên kết theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ để nâng cao giá trị sản phẩm, mở rộng hơn nữa cánh cửa làm giàu chính đáng từ rừng./.

**Nguyễn Thị Thanh Hiếu**

**Đôi với mặt hàng lương thực:** Sau một thời gian giá bán lẻ lúa gạo trên thị trường dao động do ảnh hưởng của mùa vụ, đến nay hầu hết các mặt hàng gạo đã ổn định trở lại. Gạo Xi dẻo có giá từ 12.000 - 13.000đ/kg, Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.000 - 15.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 15.500 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 27.000 - 28.000 đ/kg; đôi với một số mặt hàng đậu đỗ giá bán có tăng nhẹ như: Đậu đen giá từ 50.000 - 55.000 đ/kg, đậu xanh có vỏ giá từ 44.000 - 46.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

**Đôi với các mặt hàng thực phẩm:** Nửa tháng trở lại đây giá lợn hơi trên thị trường Hà Nội và các tỉnh thành miền Bắc đã phục hồi và tiếp tục tăng giá. Theo ghi nhận, giá lợn hơi xuất chuồng tại một số trang trại ngoại thành đang dao động ở mức từ 39.000 - 42.000 đ/kg, theo nhận định của các thương lái, giá lợn hơi trong những ngày tới chưa thể tăng "phi mã" do một lượng lớn lợn từ khu vực phía Nam vận chuyển ra nên thị trường miền Bắc vẫn đảm bảo được nguồn cung cấp. Tại các chợ giá thịt lợn đang dao động như sau: Thịt mỡ sấn có giá từ 70.000 - 80.000đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 80.000 - 85.000đ/kg, thịt bò giá bán vẫn dao động từ 240.000 - 280.000 đ/kg; Đôi với các mặt hàng gia cầm, thủy cầm giá bán giữ ổn định như sau: Gà ta hơi giá từ 100.000 - 120.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg. Thời tiết nắng nóng, nhu cầu tiêu thụ

các loại trứng gia cầm giảm nên giá các mặt hàng trứng cũng giảm so với tháng trước, trứng gà ta có giá từ 3.000 - 3.500 đ/quả, trứng vịt giá 2.000 - 2.500 đ/quả. Các mặt hàng cá trắm giá từ 65.000 - 70.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 - 60.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 170.000 - 200.000đ/kg,...

**Đôi với các mặt hàng rau, củ, quả:** Tuần qua, thời tiết nắng nóng kéo dài đã ảnh hưởng đến nhiều đến diện tích rau ăn lá, trên thị trường nguồn cung có giảm tuy nhiên giá bán cũng không bị dao động nhiều. Rau muống có giá từ 4.000 - 6.000đ/mớ, rau cải mớ giá từ 6.000 - 7.000đ/mớ, cà chua có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, Rau mùng tơi giá từ 5.000 - 6.000đ/mớ, dưa chuột giá 14.000 - 16.000 đ/kg, bí đao có giá 15.000 - 18.000đ/kg,.. Thị trường trái cây giữ ổn định với giá bán lẻ như sau: Dưa hấu có giá từ 14.000 - 18.000đ/kg, xoài thái giá từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa lê giá từ 28.000 - 35.000đ, mận cơm giá 40.000 - 45.000đ/kg, cam sành giá 45.000 - 50.000đ/kg, măng cụt giá 55.000 - 65.000đ/kg,...

**Về vật tư nông nghiệp:** Nhu cầu sử dụng phân bón các loại cho chăm sóc cây trồng đã tăng, song các đại lý luôn đảm bảo nguồn cung nên giá bán lẻ mặt hàng phân bón cũng không bị tác động nhiều. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 - 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg.

**NB (TH)**

### \* Thị trường thế giới

#### TRUNG QUỐC TĂNG ƯU ĐÃI ĐỂ THÚC ĐẨY NGUỒN CUNG THỊT LỢN

Trung Quốc sẽ cung cấp nhiều ưu đãi hơn để khuyến khích chăn nuôi lợn và ổn định nguồn cung thịt lợn, với dự báo giá sẽ tăng tới 70% trong năm nay sau khi dịch tả lợn châu Phi (ASF) bùng phát, Reuters dẫn hãng truyền thông quốc gia Trung Quốc đưa tin.

Chính quyền địa phương sẽ trao ưu đãi cho những quận sản xuất lợn lớn và cũng như cung cấp khoản phụ cấp cho các khu vực để giúp kiểm soát dịch bệnh, Tân Hoa xã cho biết, trích lời phát ngôn viên của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn Trung Quốc, ông Guang Defu.

Bắc Kinh cũng sẽ đảm bảo các khoản vay và trợ cấp ưu đãi được chuyển đến những nhà sản xuất nhanh hơn, ông Guang nói.

Giá thịt lợn đã tăng 29,3% so với một năm

trước đó, một quan chức khác, Tang Ke, cho biết. Bộ Nông nghiệp và Nông thôn Trung Quốc dự đoán giá có thể tăng tới 70% trong năm nay, China Daily đưa tin.

Trong tháng 5, đàn lợn Trung Quốc đã giảm 23,9% so với năm 2018, sau khi giảm 22,9% trong tháng trước đó và một số nhà phân tích đã cảnh báo sản lượng cuối cùng có thể giảm tới 35%. Nhập khẩu cũng tăng 63% lên mức cao nhất gần ba năm.

Tháng trước, Phó chủ tịch Trung Quốc, Hồ Xuân Hoa cho biết thịt lợn có vai trò quan trọng không thể thay thế được đối với sự ổn định kinh tế và chính trị của Trung Quốc, và kêu gọi chính quyền địa phương hành động để ổn định sản xuất và tránh biến động giá bất thường./.

**TX (Theo Vietnambiz.vn)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI Ngày 28 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.400	7.500	6.000	7.000		6.300	7.000	7.600	7.500	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	11.500	12.500	10.000	12.000	12.000	10.000	11.000	12.000	12.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	15.000	14.000	14.000	15.000	13.500	15.000	15.500	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	12.500	12.000	12.000	13.000	12.000	12.500	12.500	13.000	12.500
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.000	17.500	16.500			16.000	17.000	17.500	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	17.000		16.000	16.000		15.500	17.000	15.500	18.000	16.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	18.500	19.000	18.000	16.500		19.000	18.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	27.000	26.000	25.000	25.000			27.000		26.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	32.000		32.000	34.000		38.000	38.000	30.000	32.000	
10	Đậu tương	loại 1	24.000	25.000	17.000	21.000	20.000	22.000	28.000		21.000	23.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	45.000	50.000	40.000	38.000	38.000	45.000		40.000	40.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000	45.000	52.000	55.000	50.000	50.000	45.000
13	Đậu đen	loại 1	50.000	50.000	48.000	45.000	50.000	45.000	60.000	50.000	48.000	48.000

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI Ngày 28 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	65.000	70.000	70.000	70.000	65.000	65.000	80.000	70.000	65.000	80.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	75.000	85.000	80.000	85.000	80.000	70.000	100.000	70.000	75.000	90.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	70.000	85.000	85.000	85.000	85.000	70.000	90.000	80.000	75.000	90.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	260.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	260.000	230.000	250.000
5	Thịt bò mông	loại 1	240.000	240.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	230.000	230.000
6	Gà ta hơi	loại 1	90.000	110.000	90.000	80.000	95.000	95.000	120.000	110.000	100.000	100.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	125.000	110.000	110.000	140.000	130.000	170.000	140.000	130.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	36.000			42.000	35.000	36.000	45.000			38.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		65.000	58.000	65.000	50.000	55.000	70.000	60.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1	45.000	48.000	50.000	45.000	48.000	45.000	60.000	50.000		45.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	65.000	65.000	70.000	65.000	90.000	70.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	loại 1	56.000	60.000	56.000	65.000	62.000		70.000	60.000	65.000	55.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	76.000	80.000	75.000	80.000	85.000	78.000	100.000	80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	60.000	65.000	55.000		60.000	70.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000	55.000	60.000	75.000	65.000	80.000	75.000	70.000	70.000
16	Cá quả	loại 1	90.000	120.000	70.000	110.000	110.000	110.000	130.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	loại 1	18.000	18.000	16.000	16.000	18.000	17.000	20.000	17.000	20.000	18.000
18	Tôm sú	loại 1		400.000	380.000	380.000			450.000	380.000	350.000	400.000
19	Cua đồng	loại 1	160.000	170.000	150.000	160.000	200.000	140.000	200.000	150.000	140.000	200.000



**GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ, QUẢ  
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Ngày 28 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	45.000	45.000	50.000	45.000	45.000	40.000	55.000	45.000	45.000	45.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	18.000	16.000	18.000	17.000	16.000	20.000	17.000	17.000	17.000
3	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	35.000	40.000	35.000	30.000	35.000
4	Vải thiều	loại 1	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	30.000	45.000	35.000	35.000	35.000
5	Dứa (quả)	loại 1	6.000	8.000	7.000	6.000	8.000	6.000	10.000	8.000	7.000	6.000
6	Mận cốm	loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000	35.000	35.000	50.000	35.000	35.000	40.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	55.000	45.000	45.000		40.000	60.000	45.000	45.000	50.000
8	Dứa lê	Loại 1	25.000	30.000	25.000	28.000	28.000	25.000	30.000	25.000		25.000
9	Chanh leo	loại 1	35.000	40.000	35.000	35.000	40.000	40.000	45.000	40.000	35.000	35.000
10	Mãng cụt	Loại 1	55.000	65.000	58.000	60.000		50.000	70.000	60.000		60.000
11	Cà chua	loại 1	16.000	20.000	17.000	18.000	20.000	18.000	25.000	20.000	18.000	20.000
12	Bí đao	loại 1	14.000	16.000	15.000	14.000	16.000	15.000	18.000	15.000	13.000	14.000
13	Khoai tây	loại 1	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000	12.000	15.000	15.000	14.000	12.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	18.000	20.000		16.000	18.000	15.000	20.000	18.000	17.000	18.000
15	Mướp hương	loại 1	13.000	15.000	16.000	15.000	15.000		18.000			14.000
16	Rau ngót	loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	5.000	5.000	5.000
17	Dưa chuột	loại 1	13.000	16.000	14.000	14.000	15.000	13.000	18.000	14.000	15.000	15.000
18	Rau dền (mớ)	loại 1		4.000	3.000	3.000	3.000	3.000	4.000		4.000	4.000
19	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	4.000	6.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	28.000	30.000	25.000	25.000	30.000	20.000	35.000	30.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM  
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**

Ngày 28 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.200	7.500	7.500
2	Gạo Xi 23	loại 1	11.500	11.000	11.500
3	Đậu tương	loại 1	23.000	23.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	52.000	50.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	45.000	48.000	48.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	41.000	39.000	39.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	75.000	65.000	70.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	70.000	68.000	68.000
10	Gà ta hơi	loại 1	100.000	85.000	85.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	70.000	70.000
12	Vịt hơi	loại 1	55.000	46.000	48.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.000	3.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 28 tháng 6 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	18.000	17.000
2	Chôm chôm	loại 1	40.000	35.000	35.000
3	Xoài Thái	loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Đào	loại 1	40.000	40.000	40.000
5	Nhãn miền Nam	loại 1	60.000	50.000	55.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	14.000	14.000	13.000
9	Cà chua	loại 1	20.000	18.000	17.000
10	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	5.000	4.000	4.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	50.000	45.000	45.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	18.000	14.000	14.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	6.000	5.000	6.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Đậu đũa	loại 1	12.000	12.000	13.000

## DỰ BÁO

### NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất rau hữu cơ ứng dụng công nghệ cao Cuối Quý Đại diện: Đặng Thị Cuối	Thôn Đoài Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0986.758.153	Với diện tích khoảng 4,6 ha trồng nhiều loại rau như su hào ăn lá, cải mớ trắng, măng tây xanh, khoai tây, bắp cải, su hào... ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, sản lượng ước tính 3 tấn rau/tháng. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc.
2	HTX Khải Hưng Đại diện: Lê Trọng Ngát	Xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT:0243.958.2168	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau an toàn các loại: Rau cải các loại, rau muống, mồng tơi, rau dền... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
3	HTX Nông nghiệp Sen Chiểu Đại diện: Nguyễn Ngọc Bạ	Xã Sen Chiểu, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT:035.810.3242	Chuyên sản xuất rau muống Sen Chiểu. Sản phẩm rau muống Sen Chiểu có ngọn vươn dài, lá nhỏ, ăn ngọt và bùi.
4	Công ty TNHH phát triển thương mại Thăng Lợi Đại diện: Trần Văn Thăng	Xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT:0983.568.902	Chuyên cung cấp thịt bò. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,  
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Việt Hưng	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0979.634.538	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại gạo phục vụ khu vực huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Thị Nhan	Chợ thương mại Cầu Bưởi, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 086.901.3405	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại gạo, lạc, đỗ, vừng... phục vụ khu vực huyện Thanh Trì và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Kim Thoa	Số 54 đường Vĩnh Quỳnh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0916.186.966	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại gạo, lạc, đỗ, vừng... phục vụ khu vực huyện Thanh Trì và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Thị Hòa	Xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 035.696.9826	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại gạo phục vụ khu vực huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,  
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX Tâm An Đại diện: Nguyễn Văn Khang	Xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0982.961.969	Chuyên cung cấp các sản phẩm trà thảo dược như trà chùm ngây, trà đinh lăng, trà cà gai leo. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
2	Công ty TNHH sản xuất và thương mại ATK Việt Nam Đại diện: Nguyễn Thị Thu	Thôn Đan Nhiễm, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0975.752.347	Chuyên cung cấp các sản phẩm trà thảo dược, bột rau sấy khô. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất Nấm tươi Đại diện: Nguyễn Thị Lan Phương	Xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0977.774.882	Chuyên cung cấp các loại nấm sò tươi. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
4	Công ty TNHH Nông nghiệp Hoàng Gia Đại diện: Hoàng Hải Minh	Thôn Từ Vân, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0962.229.187	Chuyên cung cấp các sản phẩm rau hữu cơ theo mùa. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Nghị	Đội 4, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0377.089.958	Chuyên cung cấp lợn giống, lợn thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Chu Trọng Tiến	Thôn Vân La, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0966.629.586	Chuyên cung cấp lợn giống, lợn thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Huấn	Xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0369.523.733	Chuyên cung cấp dê thịt, dê giống với số lượng lớn phục vụ khu vực thị xã Sơn Tây và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thị Hương	Xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0981.162.675	Chuyên cung cấp dê thịt, dê giống với số lượng lớn phục vụ khu vực thị xã Sơn Tây và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh bánh tẻ Đại diện: Cát Văn Tình	Phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0243.3619.080	Chuyên bán buôn, bán lẻ bánh tẻ gia truyền với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Hộ kinh doanh bánh tẻ Đại diện: Trần Thị Lập	Phường Phú Thịnh thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0904.360.480	Chuyên bán buôn, bán lẻ bánh tẻ gia truyền với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Hộ kinh doanh bánh tẻ Đại diện: Nguyễn Thị Oanh	Phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 037.2690.681	Chuyên bán buôn, bán lẻ bánh tẻ gia truyền với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Hộ kinh doanh bánh tẻ Đại diện: Trần Đình Chiến	Phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0987.735.697	Chuyên bán buôn, bán lẻ bánh tẻ gia truyền với số lượng lớn, đảm bảo uy tín và chất lượng cao. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty cổ phần rau quả sạch Ngọc Anh Đại diện: Lâm Văn Lưu	Xóm 11, xã Trục Hùng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ĐT: 0972.622.699	Chuyên cung cấp rau, củ, quả. Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mẫu mã đẹp, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
2	Công ty TNHH Toàn Xuân Đại diện: Trần Quốc Toàn	Xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ĐT: 0912.455.527	Chuyên cung cấp gạo các loại. Công ty đã được cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo HACCP và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	Công ty TNHH MTV Hải sản Hùng Vương Đại diện: Nguyễn Hùng Vương	Đội 4, xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ĐT:0913.276.696	Chuyên cung cấp chả cá, chả mực. Công ty đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
4	Công ty TNHH Chế biến hải sản Vạn Hoa Đại diện: Nguyễn Văn Thảo	Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ĐT:0834.343.926	Chuyên cung cấp sứa trắng, sứa đỏ. Công ty đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.